

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu thi công xây dựng công trình:
“Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 3970/QĐ-EVNCP ngày 01 tháng 6 năm 2025 Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy định phân cấp của Tổng Giám đốc EVNCP cho người đứng đầu các đơn vị trực thuộc EVNCP;

Căn cứ Quyết định số 656/QĐ-HĐTV ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 6214/QĐ-EVNCP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc tạm giao kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 cho Công ty Điện lực Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-KHoPC ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc thành lập Tổ chuyên gia để thực hiện lập E-HSMT các gói thầu Tư vấn, Phi Tư vấn, Xây lắp các công trình điện của Công ty Điện lực Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-KHoPC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”;

Căn cứ Tờ trình số số 603/QLDA ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Tổ chuyên gia về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”;

Căn cứ Báo cáo số 308/ĐT ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Phòng QLĐT về việc thẩm định hồ sơ mời thầu gói thầu thi công xây dựng công trình: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng QLĐT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu thi công xây dựng công trình: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải” với nội dung theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Ban QLDA và Tổ chuyên gia – Công ty Điện lực Khánh Hòa chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Trưởng phòng TC/KT, QLĐT, Trưởng Ban QLDA và Tổ trưởng Tổ chuyên gia – Công ty Điện lực Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Công ty (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐT (H.V.01).

GIÁM ĐỐC

Đỗ Nguyên Hưng

NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU

Gói thầu thi công xây dựng công trình: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”.

1/ Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu:

a. Tên gói thầu: Thi công xây dựng công trình: “Nâng cao năng lực cung cấp điện cho Khu công nghiệp Thành Hải”.

b. Phạm vi cung cấp: Thi công xây dựng:

- Đường dây trung áp: Xây dựng mới 3.789,2m; cải tạo 6.346,4m.
- Đường dây chống sét: 3.789,2m.
- Thiết bị đường dây: Thay 05 thiết bị LBS bằng thiết bị Recloser. Thay 01 thiết bị LBS bằng thiết bị LBS (loại có tủ điều khiển). Lắp mới 02 thiết bị LBS kết hợp với LTD/DS. Lắp mới 04 thiết bị Recloser kết hợp với LTD/DS. Lắp đặt 01 bộ đo ghi trung áp.

2/ Hồ sơ mời thầu:

a. Biên chế E-HSMT bao gồm:

Phần 1	Thủ tục lựa chọn nhà thầu
Chương I	Chỉ dẫn nhà thầu
Chương II	Bảng dữ liệu lựa chọn nhà thầu
Chương III	Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT
Chương IV	Biểu mẫu mời thầu và dự thầu
Phần 2	Yêu cầu về kỹ thuật
Chương V	Yêu cầu về kỹ thuật
Phần 3	Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng
Chương VI	Điều kiện chung của hợp đồng
Chương VII	Điều kiện cụ thể của hợp đồng
Chương VIII	Biểu mẫu hợp đồng

b. Yêu cầu về kỹ thuật: Theo đặc tính kỹ thuật hiện hành của Tổng công ty Điện lực miền Trung và các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước.

c. Bảo đảm dự thầu:

- Hình thức bảo đảm dự thầu: Thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành theo Mẫu 4A (4B) Chương IV; hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành.

- Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: **108.445.000** đồng (theo Khoản 4, Điều 14 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023).

- Hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 180 ngày (theo Khoản 5, Điều 14 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023).

d. Hiệu lực của E-HSDT: 150 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.

e. Tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định giá thấp nhất hồ sơ dự thầu:

- Tiêu chuẩn đánh giá về kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu được đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”.

- Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật của E-HSDT được đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”.

- Nội dung xác định giá thấp nhất gồm: Xác định giá dự thầu; sửa lỗi; hiệu chỉnh sai lệch; trừ giá trị giảm giá (nếu có); chuyển đổi giá dự thầu sang một loại đồng tiền chung (nếu có); xác định giá trị ưu đãi (nếu có); so sánh giữa các hồ sơ dự thầu để xác định giá thấp nhất.

f. Bảo đảm thực hiện hợp đồng 3% giá trị hợp đồng và thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng là có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến ngày thứ 28 sau khi bên B hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng và bên A nhận được bảo lãnh bảo hành.

g. Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày được 2 bên ký kết và nhà thầu nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng.

h. Điều kiện thực hiện việc thi công: Tiến độ thực hiện 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (đã bao gồm thời gian chuẩn bị vật tư thiết bị thi công).

i. Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

j. Bảo lãnh bảo hành: 5% giá trị hợp đồng.

k. Điều kiện phạt, bồi thường hợp đồng: Mục 48, 49, Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng, Mục E-ĐKC 49.1, E-ĐKC 49.2, Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng trong E-HSMT.

l. Điều kiện thanh toán: Mục 43, 44, Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng, Mục E-ĐKC 44.1, Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng trong E-HSMT.